

Gây hấn là một hiện tượng tâm lý tiêu cực, với những biểu hiện đa dạng và gây những hậu quả đôi khi rất nặng nề về mặt xã hội. Những năm gần đây hành vi gây hấn có chiều hướng gia tăng ở nước ta. Những biện pháp chế tài, những khung văn bản pháp lý về vấn đề này cũng còn nhiều bất cập; những phân tích mang tính chuyên môn từ góc độ tâm lý xã hội về vấn đề xã hội nóng bỏng này còn rất ít. Cuốn chuyên khảo “Hành vi gây hấn – phân tích từ góc độ tâm lý học xã hội” này của PGS. TS. Trần Thị Minh Đức là một bước đi mạnh dạn và là một đóng góp quý báu. Dưới đây là nội dung tóm tắt một số chương.

Chương I

Nhìn ra tầm vi mô với những cuộc chiến tranh, tranh giành...giữa các quốc gia đang diễn ra trên khắp thế giới này; rồi chúng ta có thể thấy ngay trong cộng đồng nơi ta đang sống, trong những sinh hoạt đời thường...Hành vi gây hấn luôn là một điều nhức nhối không chỉ của riêng ai, riêng thời khắc, không gian nào. Chương đầu của cuốn sách “ghé qua” các loại hành vi gây hấn trong bức tranh toàn cảnh tới thời điểm đầu thế kỷ XX, đến muôn mặt của hành vi gây hấn trong cuộc sống nhân sinh, phơi bày những kiểu cách gây tổn thương nhau mà loài người đã và đang sử dụng để xâm kích nhau, qua đó vẽ nên một diện mạo khái quát, phác nên những hậu quả tàn tệ của hành vi gây hấn, đó như là một lời cảnh báo với những phân tích nhận định từ góc nhìn chuyên môn của các nhà tâm lý học xã hội.

I. – Từ những cuộc chiến, tội ác diệt chủng trong lịch sử nhân loại đến gây hấn ngoài đời:

1. Các cuộc chiến và tội ác diệt chủng trong lịch sử:

Những xung đột bất tận từ khi con Người xuất hiện và thiết lập những lực lượng bản chất người trên hành tinh này không những không giảm hạ, mà theo sự phát triển mạnh mẽ của tồn tại nhân sinh, những cuộc chiến tranh, những cuộc gây hấn mang tính quốc tế...ngày càng tăng về mọi mặt và để lại những hậu quả đáng kinh sợ. Đỉnh điểm là vào thế kỷ XX, trong chưa đầy một thế kỷ

đã diễn ra hai cuộc chiến tranh thế giới, mà những hậu quả khủng khiếp mà nó gây ra không thể đo đếm được, cả về vật chất lẫn tinh thần. Như cuộc chiến Việt Nam – Mỹ đã để lại biết bao nhức nhối trong lòng người. Tiếp đó, thế kỷ XXI trở thành thế kỷ của chủ nghĩa khủng bố, của sự mất ổn định an ninh mang tính toàn cầu, nguy cơ bùng nổ chiến tranh luôn tiềm ẩn trong mỗi lời phát biểu, trong từng động thái của các chính khách trong những tình huống chính trị nhạy cảm; mà nguy cơ chiến tranh hiện thời đồng nghĩa với sự hủy diệt luôn sự sống trên hành tinh này.

2. Gây hấn trong chính trường và bạo lực trong cuộc sống:

2.1. Nghị sỹ “choảng nhau” ở quốc hội:

Ngày 22/7/2009, xảy ra vụ việc hàng trăm nghị sỹ đua nhau la hét vật lộn với nhau trong phiên họp Quốc hội Hàn Quốc. Hỗn loạn, ẩu đả, cãi nhau, dùng vũ khí thô sơ tấn công... Nơi biểu hiện cao nhất của hệ thống thượng tầng kiến trúc xã hội đã trở thành chốn “chợ búa”.

2.2. Tuyên bố gây hấn của lãnh đạo và biểu tình, bạo loạn của người dân:

Những quan điểm chính trị của các nhà cầm quyền được cụ thể hóa theo nhiều cách trong đời sống nhân dân. Khi gặp phải vấn đề, việc giải quyết lại dùng tới bạo lực thì khi đó người dân sẽ tham chiến, dù phải đổ máu để đạt được lý tưởng. Vấn đề là đặt ra lý tưởng nào và cho ai mà thôi. Những vụ căng thẳng leo thang trên chính trường quốc tế đều có nguy cơ dẫn tới bùng nổ bạo lực, khi đó mỗi bên tham chiến đều có lý của mình, và xung đột chẳng bao giờ có một cái kết có hậu.

2.3. Gây hấn học đường:

Đây là một hiện tượng gây hấn được nghiên cứu khá nhiều trên thế giới và hiện đang là một vấn nạn tại các trường học ở Việt Nam, với những biểu hiện đa dạng và ở đủ mọi cấp học, ở mọi cấp độ.

2.4. Gây hấn nơi công sở:

Hiện tượng “ma cũ bắt nạt ma mới” nơi công sở thực chất là một hình thức gây hấn, “vũ khí” là ngôn từ, thái độ, hành vi gây khó dễ...

Quấy rối tình dục nơi công sở cũng được coi là một dạng bạo lực nơi công sở. Tệ nạn này luôn tồn tại ở nhiều công sở.

2.5. Bạo lực gia đình:

Theo quỹ phát triển phụ nữ của LHQ (UNIFEM 1998), cứ ba phụ nữ trên thế giới thì có ít nhất một người bị đánh đập, ép buộc quan hệ tình dục hoặc bị lạm dụng...

2.6. Gây hấn ở các khu vực khác:

Hỗn chiến trên sân chơi bóng đá. Đánh nhau trong các hộp đêm. Đánh nhau trong giới ca sĩ. Ấu dả và chòng gẹo trên đường. Người đẹp cũng đánh nhau. Bạo lực trên phim ảnh và game online.

II. – Khía cạnh văn hóa trong gây hấn:

Các nhà dân tộc học đưa ra nhận định rằng cá nhân sống trong nền văn hóa hoặc cộng đồng “hiếu chiến” sẽ có xu hướng thích gây hấn nhiều hơn. Theo đó, những quy cách ứng xử trong cộng đồng gây ra tình trạng thiếu hụt tình cảm dành cho trẻ em thuộc cộng đồng đó, và phần nào cũng tạo nên sự tập nhiễm xã hội từ lối sống, phong tục, quan niệm... mang tính riêng biệt của từng cộng đồng.

Gây hấn có thể biểu hiện ra ở lời nói, việc làm; bắt nguồn từ các yếu tố văn hóa, niềm tin, quy chuẩn chung. Như nghi thức tự mổ bụng (Harakiri hay Seppuku) của các chiến binh (Samurai) Nhật Bản, không chỉ là khía cạnh ý thức về văn hóa danh dự, mà sâu hơn còn ẩn chứa cái khoái cảm hủy diệt cái đẹp-mà thân thể con người là biểu trưng cho cái đẹp đó.

Ngoài những nguyên do văn hóa, danh dự, ghen tuông; hành vi gây hấn còn có nguyên nhân từ đói nghèo, bất công, định kiến... Tất cả những điều này đều đe dọa cá nhân về mặt bản năng sinh tồn mang tính sinh học hoặc sâu xa hơn là đe dọa về mặt tâm lý, về sự phá vỡ hoặc bất toàn của cấu trúc nhân cách của từng cá thể.

III. – Khía cạnh giới trong gây hấn:

Theo David Buss và Todd Shackelford (1997), hành vi gây hấn của con đực thường nhằm bảo vệ lãnh thổ hoặc để được quyền giao phối với con cái. Trong xã hội loài người thì hành vi này ở nam giới như một dạng vũ khí phòng thủ để bảo vệ

gia đình khỏi những nguy cơ từ bên ngoài, hoặc như một chiến lược nhằm chiếm đoạt tài nguyên. Các lý do này có thể dùng để lý giải những hành vi gây hấn của nam giới.

Theo quan điểm sinh học sự khác biệt giữa đàn ông và đàn bà trong hành vi gây hấn bắt nguồn từ việc lượng hormone kích tố dục nam – testosterone có trong mỗi giới. Do cánh mày râu thường có lượng hormone này trong máu cao, nên dễ hiểu khi họ có xu hướng gây hấn hay xung đột cao hơn phụ nữ. Lượng kích tố dục nam này tăng lên khi chủ thể rơi vào căng thẳng (khi đó cơ thể tiết thêm chất cortisol).

Tuy nhiên theo cách nhìn của các nhà tâm lý học xã hội, lượng testosterone không chiếm vai trò quyết định duy nhất trong các hành vi gây hấn, mà nguyên nhân còn bắt nguồn từ địa vị xã hội, từ mức độ được giáo dục của mỗi cá nhân. Hành vi gây hấn không chỉ tàn phá người hay vật khác, mà đôi khi xung năng xâm kích còn chuyển hướng vào chính bản thân mình, gây ra những hiện tượng tự gây hại cho bản thân mình.

Nhìn toàn diện, hành vi gây hấn không đơn thuần là người đó là “anh ta” hay “chị ta”, không chỉ là sự phóng xuất hormones, mà còn là vấn đề giáo dục, về khuôn mẫu, về vai trò xã hội của mỗi tồn tại cá thể.